

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 22-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bò Quốc Khánh;

2. Ông Nguyễn Trọng Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T (tên gọi khác là T lùn), sinh năm: 1992, tại tỉnh An Giang, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ..., Tổ Z, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Thanh N, sinh năm 1971 (cả hai đều còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; có 04 anh chị, em ruột lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/8/2019 bị Công an xã Đ, huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 61/QĐ-XPVPHC (nộp xong tiền phạt ngày 20/12/2019); Nhân thân: Ngày 31/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thị xã Tân Uyên) xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 39 tháng 24 ngày về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 97/2013/HSST, bị cáo đã chấp hành xong; Ngày 05/10/2015 bị Công an huyện Bắc Tân Uyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC (nộp phạt xong ngày 19/10/2015). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2020 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 14/02/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; nơi tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Bà Trần Thị Thanh N, sinh năm 1971; nơi tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Hồng H, sinh năm 1992. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/01/2020, Nguyễn Việt T bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên khởi tố bị can để điều tra về hành vi Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn điều tra về hành vi cố ý gây thương tích, Trung bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngày 02/02/2020, Nguyễn Việt Trung đến gặp Nguyễn Hữu N (còn gọi là TN), quê quán tại tỉnh An Giang, đang tạm trú tại Phòng A, Nhà trọ K thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, T nhờ N chỉ chỗ bán ma túy để mua về sử dụng thì N đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở N ngồi phía sau chỉ đường đến xã T, huyện B để mua ma túy. Khi đi đến một hẻm nhỏ giáp đường ĐT746 thuộc xã T, N kêu T dừng xe và đứng ngoài đường ĐT 746 chờ còn N vào hẻm liên hệ mua ma túy, T đưa cho N 500.000đ và đứng đợi. N cầm tiền đi vào hẻm nhỏ khoảng 10 phút sau quay ra và cho T biết “có rồi”, T điều khiển xe mô tô chở N trở về Nhà trọ K. Về đến nhà trọ K, N đưa lại cho T 01 túi nylon hàn kín hai đầu có chứa ma túy cùng một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và N đi vào phòng trọ của mình. T mang túi nylon và dụng cụ sử dụng ma túy về cất giấu tại vườn cây phía sau quán “Bà Ba” thuộc ấp T, xã Đ, huyện B. Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 04/02/2020, sau khi T uống rượu cùng Trần Hồng H, tạm trú ấp T, xã Đ xong, T ra chỗ cất giấu ma túy (vườn cây sau quán Bà Ba), lấy một ít ma túy ra sử dụng một mình, số ma túy còn lại T bỏ vào túi quần phía sau, bên trái, bộ dụng cụ sử dụng ma túy T bỏ vào túi quần phía trước bên phải và thắt lưng của mình rồi quay lại quán ăn chờ H về nhà trọ. Trên đường T điều khiển xe mô tô chở H về nhà trọ, khi đi đến đoạn đường ngã ba thuộc ấp T, xã Đ thì bị lực lượng Công an ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra và phát hiện bắt quả tang T có hành vi cất giấu chất nghi là ma túy trong người nên đưa người và phương tiện về trụ sở Công an xã Đ làm việc. Quá trình làm việc tại cơ quan Công an, T khai nhận túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần sau bên trái T đang mặc là ma túy đá.

Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm: 01 túi nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu xanh có 02 lỗ tròn được cắm 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu được thổi phồng dạng phễu; 02 bật lửa bằng gaz, bị tháo phần đầu; 01 xe mô tô hiệu Future, màu đỏ, biển số 67C1-

412.xx, số máy JC54E-3158204, số khung RLHJC5370EZ056640 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 42/MT-PC09, ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận chất tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín thu giữ của Nguyễn Việt T do Cơ quan Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1006g.

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 20/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Đối với đối tượng tên Nguyễn Hữu N, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã B, huyện P, tỉnh An Giang, tạm trú tại Phòng A Nhà trọ K, thuộc ấp T, xã Đ, huyện B là người mua hộ ma túy cho T tại xã T, huyện B, hiện đã bỏ đi khỏi nơi cư trú (kể cả nơi thường trú và nơi tạm trú), không xác định được nơi ở mới hiện nay, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã Thông báo truy tìm đối tượng từ ngày 10/3/2020 nhưng chưa tìm được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Trần Hồng H, chỉ tham gia uống rượu chung với T vào tối ngày 04/02/2020 không sử dụng ma túy với T, không biết việc T cất giấu, tàng trữ ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không xử lý.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 42/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,0712 gam (trọng lượng sau giám định); 01 nắp chai nhựa màu xanh có 02 lỗ tròn được cắm 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu được thổi phồng dạng phễu và 02 bật lửa gaz bị tháo phần đầu, đây là vật cất lưu hành và là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Future màu đỏ, biển kiểm soát 67C1-412.xx, số máy JC54E-3158204, số khung RLHJC5370EZ056640 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn H (Cha ruột bị cáo T) do T hỏi mượn của mẹ là bà Trần Thị Thanh N để đi chơi, việc T sử dụng xe mô tô nói trên chở H từ quán ăn về nhà trọ, trong người T cất giấu ma túy nhưng ông H, bà N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý trả xe cho ông H.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn H, bà Trần Thị Thanh N xác nhận đã nhận lại xe mô tô Future, biển số 67C1-412.xx để sử dụng nên không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ chất ma túy của mình để sử dụng là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi mình đã gây ra. Khi thực hiện lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về đoàn tụ gia đình làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/02/2020 tại tuyến đường DH xxx thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Việt T có hành vi tàng trữ 0,1006 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần sau, bên trái đang mặc trên người nhằm mục đích cho việc sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, không nhằm mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo T đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 20/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp, Đảng và Nhà nước ta đã đã có nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ trái phép các chất ma túy và các chất gây nghiện nhằm đẩy lùi tình trạng nghiện ma túy, nhất là trong giới trẻ hiện nay nhưng tệ nạn này

vẫn có chiều hướng gia tăng do các đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ thường có những thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt để thực hiện tội phạm. Hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy sẽ gây nên tình trạng ảo giác có thể là nguyên nhân dẫn đến sự tan vỡ hạnh phúc gia đình, có thể dẫn đến các tội phạm khác và là mối quan tâm, lo lắng hàng đầu của toàn xã hội. Bản thân bị cáo đã nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy để sử dụng và đã từng bị Công an huyện B và Công an xã Đ, huyện B xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2015 và năm 2019. Do đó bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy có thể dẫn đến hậu quả nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến lối sống, sức khỏe, đạo đức, nhân cách của bản thân nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo, nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội cũng đồng thời có tác dụng đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mua, bán, sử dụng và tàng trữ trái phép các chất ma túy trong cộng đồng hiện nay, đặc biệt là ở giới trẻ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thị xã Tân Uyên) xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 39 tháng 24 ngày về tội cố ý gây thương tích theo Bản án số 97/2013/HS-ST, ngày 31/7/2013, đã chấp hành xong; Năm 2015, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 32/QĐ-XPHC, ngày 05/10/2015, đã chấp hành xong nên bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

- Về tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Đ, huyện B xử phạt hành chính số tiền 750.000đ tại Quyết định số 61/QĐ-XPVPHC (nộp xong tiền phạt ngày 20/12/2019) tính đến ngày phạm tội lần này chưa đủ 06 tháng để được xem là đã được xóa vi phạm hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy, nghĩ cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng Nguyễn Hữu N đã có hành vi mua ma túy tại khu vực xã T, huyện B cho bị cáo T tàng trữ để sử dụng, đã bỏ đi khỏi nơi cư trú không xác định được nơi ở, làm việc hiện nay của Nguyễn Hữu N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Thông báo số 88/TB-CQCSĐT, ngày 10/3/2020 truy tìm

đối tượng Nguyễn Hữu N để xử lý nhưng chưa có kết quả, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với Trần Hồng H có tham gia uống rượu cùng bị cáo T tại quán ăn khu vực ấp T, xã Đ nhưng việc bị cáo cất giấu ma túy phía sau vườn cây quán Bà Ba, việc bị cáo T sử dụng ma túy và tàng trữ ma túy trong người đến khi bị Công an phát hiện, bắt giữ, H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không xử lý trách nhiệm đối với Trần Hồng H là đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô hiệu Future, màu đỏ, biển số 67C1-412.xx, số khung RLHJC5370EZ056640, số máy JC54E-3158204 do ông Nguyễn Văn H (cha ruột bị cáo) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/02/2020, bị cáo hỏi mượn bà Trần Thị Thanh N là mẹ bị cáo chiếc xe mô tô nói trên để đi công việc (đưa H về nhà trọ), bà N, ông H không biết việc bị cáo T điều khiển xe mô tô nói trên nhưng trong người tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 02/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn H là đúng quy định.

Đối với 01 bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 42/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,0712 gam (trọng lượng sau giám định) đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 nắp chai nhựa màu xanh có 02 lỗ tròn được cắm 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu được thổi phồng dạng phễu và 02 bật lửa gaz bị tháo phần đầu, đây là những dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh thu giữ trong người của bị cáo T, xét thấy T chỉ sử dụng điện thoại này nhằm mục đích cá nhân, không nhằm mục đích trao đổi, mua bán ma túy với đối tượng Nguyễn Hữu N nên cần xem xét trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2020.
3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:
 - Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 42/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) sau giám định là 0,0712 gam; 01 (Một) nắp chai nhựa màu xanh có 02 (Hai) lỗ tròn được cắm 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng, 01 (Một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu được thổi phồng dạng phễu và 02 (Hai) bật lửa gaz bị tháo phần đầu.
 - Trả lại cho bị cáo Nguyễn Việt T 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

